

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 17 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

+ **Lò Văn T** - sinh năm 1995; nơi cư trú: bản L, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ch và bà Lò Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2020 đến ngày 15/3/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: ông Nguyễn Quốc H - sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T là người nghiện ma túy và thuê nhà trọ tại thôn BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để làm việc cho Công ty DM cùng đóng trên địa bàn. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, T đến quán Internet ở thôn BL, xã TN để chơi game, tại đây T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi nhìn giống người nghiện (T không biết lai lịch của người này), nên T hỏi người này “*Anh có chỗ nào lấy đồ không*”, ý T muốn hỏi người này chỗ mua ma túy thì người này trả lời “*Có*

số điện thoại đây”, hiểu ý người này có số điện thoại của người bán ma túy, nên T xin tờ giấy ghi lại số điện thoại rồi đi về Công ty DM làm việc. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 19 giờ cùng ngày T đi bộ ra đường và mượn điện thoại của một người đi đường để gọi đến số điện thoại đã xin được của người đàn ông tại quán Internet trước đó, thì nghe thấy giọng một người nam giới nghe máy, T hỏi “*Anh có đồ không để cho em hai trăm hai*”, ý T hỏi mua ma túy với số tiền 220.000 đồng; người này trả lời “*Có, đi ra cổng làng đi*” rồi tắt máy. T hiểu ý người này hẹn T ra cổng làng thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để bán ma túy. T một mình đi bộ ra cổng làng, khi tới nơi T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi đi xe đạp điện (T không biết lai lịch người đàn ông này và cũng không nhớ biển kiểm soát chiếc xe người đàn ông này điều khiển), người đàn ông này hỏi T “*Vừa gọi lấy hàng à*”, T trả lời “*Vâng*”; người này bảo T “*Đi vào trong này*”, T đi theo người đàn ông này vào một ngõ nhỏ gần cổng làng. Tại đây, T lấy trong túi quần số tiền 220.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền T đưa và lấy trong người ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ném ngay chỗ T đứng và nói “*Hàng trong này*”, T hiểu ý ma túy được cất giấu trong đó, nên nhặt lên kiểm tra thì thấy 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục được kẹp giữa vỏ bao thuốc lá Thăng Long và phần túi nilon bọc ngoài, biết là ma túy nên T cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về. Khi T đi trên đoạn đường làng thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đưa về trụ sở UBND xã Thanh Nghị lập biên bản.

* *Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm*: thu tại túi áo khoác phía trước bên phải của Lò Văn T đang mặc 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục được kẹp giữa vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và phần túi nilon bọc ngoài. Đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tiến hành khám xét nơi ở của Lò Văn T tại thôn BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 32/PC09-MT ngày 09/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,148g (không phải một trăm bốn mươi tám gam), loại Heroine*”.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTL ngày 08/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lò Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của

Bộ luật Hình sự - Xử phạt Lò Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, tại đường làng thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,148 gam Heroine (cất giấu trong túi áo khoác đang mặc) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã Thanh Nghị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; hành vi đó nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa Ch.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số Heroine thu giữ và người bán Heroine: Lò Văn T khai nhận mua của một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi, dáng người cao gầy, mặc áo màu xám, đội mũ lưỡi trai (T không biết lai lịch, không nhớ biển số xe đạp điện của người này và số điện thoại T xin của người đàn ông tại quán Internet để liên hệ mua ma túy của người này T làm đã mất); ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu nào khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở làm rõ nguồn gốc số Heroine cũng như người đã bán Heroine cho T để xử lý theo pháp luật.

[5] Đối với người đàn ông đã cho T số điện thoại để liên lạc mua ma túy: Lò Văn T khai nhận, người đàn ông này khoảng 30 tuổi, cao tầm 1,65m, dáng người béo, giống người nghiện (T không biết lai lịch cụ thể của người này); ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu nào khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở làm rõ người đã cho T số điện thoại để liên lạc mua ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 06/3/2020.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 32/PC09-MT, mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01” và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: buộc bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA – DS huyện Thanh Liêm
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh